

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BG
TỈNH BG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2022/HS-ST

Ngày 14-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vượng.

2. Bà Hoàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn H - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BG, tỉnh BG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208A/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn H**, sinh năm 1980 tại huyện LG, tỉnh BG; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn HM, xã XH, huyện LG, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hà Văn Th, sinh năm 1952 và bà Trần Thị Hn, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1982 và có 2 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 14/01/2021 bị Công an phường Trần Nguyên H, thành phố BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2022 đến ngày 10/3/2022 được áp dụng biện pháp cấm khi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại.

(Có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo:

+ Bà Thân Thị Thúy V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh BG.

(Có mặt)

+ Ông Trần Công Th - Luật sư Văn phòng luật sư Vạn A, Đoàn luật sư tỉnh BG; Địa chỉ: Số 14/27 khu Ban, tổ dân phố số 5, phường TX, thành phố BG, tỉnh BG.

(Có mặt)

* Bị hại:

- Hội chữ thập đỏ thành phố BG.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thân Thị Thu T-Chức vụ: Chủ tịch Hội.

(Vắng mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 11, đường Hồ Công D, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG, tỉnh BG.

(Có mặt)

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số nhà 9, đường Lý Tử T, tổ ĐG, phường XG, thành phố BG, tỉnh BG.

(Có mặt)

- Ông Đàm Ngọc T1, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số nhà 8, đường NB, phường XG, thành phố BG, tỉnh BG.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn H, sinh năm 1980 ở thôn HM, xã XH, huyện LG, tỉnh BG là người khuyết tật nặng. Khoảng 13 giờ ngày 07/3/2022, H đi bộ từ nhà đến thành phố BG mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu di tích đền XG, H biết bên trong đền XG có đặt hòm công đức tiền quyên góp của nhân dân nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong hòm công đức. H đi vào khu vực đền chính thì nhìn thấy một chiếc hòm kính, phía trên có dán dòng chữ “Hội chữ thập đỏ thành phố BG - Hòm quỹ nhân đạo” đặt ở sát tường, bên trong hòm có đựng nhiều loại tiền có mệnh giá khác nhau. Chiếc hòm này là của Hội chữ thập đỏ thành phố BG đặt để nhận tiền quyên góp, ủng hộ của người dân. Quan sát thấy xung quanh không có người trông coi, H dùng tay vỗ mạnh vào mặt kính phía trên hòm công đức làm vỡ một phần tấm kính. H dùng tay lấy được tổng số tiền 4.565.000 đồng để bên trong hòm rồi cho vào túi áo và túi quần đang mặc rồi đi ra phía ngoài. Khi H đi ra đến sân đền XG thì gặp ông Đàm Ngọc T1, sinh năm 1961 là bảo vệ đền XG đang đi tuần tra. Ông T1 phát hiện trong túi áo và túi quần của H đang mặc có nhiều tờ

tiền lẻ nên nghi ngờ H trộm cắp tiền trong hòm công đức. Ông T1 yêu cầu H đứng lại để kiểm tra. Sau đó, ông T1 gọi điện thoại cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963 là bảo vệ đền XG đến để kiểm tra hòm công đức. Trong lúc ông T1 đang gọi điện thoại, H bỏ 3 tờ mệnh giá 2.000 đồng xuống nền sân rồi bỏ chạy ra phía ngoài cổng đền. Lúc này, ông Th đi vào trong đền kiểm tra thì thấy chiếc hòm công đức đã bị đập vỡ kính, số tiền trong hòm đã bị mất. Ông Th cùng ông T1 đi xe đạp điện đuổi theo giữ H lại rồi báo cho Công an phường XG đến giải quyết.

Công an phường XG lập biên bản thu giữ trong túi áo và túi quần của Hà Văn H tổng số tiền 4.559.000 đồng gồm 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 10 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 41 tờ mệnh giá 20.000 đồng; 147 tờ mệnh giá 10.000 đồng; 82 tờ mệnh giá 5.000 đồng; 90 tờ mệnh giá 2.000 đồng; 178 tờ mệnh giá 1.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 500 đồng. Ngoài ra, Công an phường XG còn thu giữ của H 01 chiếc ví giả da bên trong có 262.000 đồng là tiền của cá nhân H.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của Hà Văn H. Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 59/KLGD ngày 26/5/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

- Hà Văn H, sinh năm 1980, trú tại thôn HM, xã XH, huyện LG, tỉnh BG không bị bệnh Tâm thần.

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/3/2022, Hà Văn H không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại Hà Văn H không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Thân Thị Thu T là Chủ tịch Hội chữ thập đỏ thành phố BG số tiền 4.565.000 đồng; số vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Đối với Hà Văn H có hành vi đập vỡ tấm kính hòm công đức gây thiệt hại tài sản trị giá 60.000 đồng. Đây là thủ đoạn để H thực hiện trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý và người bị hại cũng không yêu cầu bồi thường về thiệt hại này.

* Tại Bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, tỉnh BG đã truy tố bị cáo Hà Việt H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc H trình bày: Ông là cán bộ của Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao thành phố BG, được phân công phụ trách di tích quốc gia đặc biệt địa điểm chiến thắng XG - đền XG. Ngày 07/3/2022, ông nhận được điện thoại của bảo vệ di tích Đền XG báo về việc

bị cáo H có hành vi trộm cắp tiền trong hòm công đức của Hội chữ thập đỏ thành phố BG. Hiện nay, toàn bộ số tiền mà bị cáo H trộm cắp đã được thu hồi, trả lại cho bị hại. Gia đình bị cáo H cũng đã khắc phục, bồi Th một chiếc hòm kính mới cho Hội chữ thập đỏ thành phố BG thay bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

- Người làm chứng ông Nguyễn Văn Th và ông Đàm Ngọc T1 thống nhất trình bày: Ngày 07/3/2022, sau khi phát hiện bị cáo H có hành vi đập vỡ chiếc hòm công đức bằng kính Hội chữ thập đỏ thành phố BG đặt tại Đèn XG của và lấy toàn bộ số tiền trong hòm, ông Th và ông T1 đã báo Cơ quan Công an đến làm việc theo quy định.

* Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập NH vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, NH được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/3/2022 đến ngày 10/3/2022 . Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 chiếc ví da màu đỏ đã qua sử dụng và 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong có số tiền 262.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa cho bị cáo luật sư Trần Công Th và trợ giúp viên pháp lý Thân Thị Thúy V đề nhất trí với Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG về việc truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 137 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo do hành vi của bị cáo chưa gây thiệt hại lớn. Về mức hình phạt, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp

dụng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG giữ nguyên quan điểm truy tố, không nhất trí với đề nghị của hai người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì hành vi phạm tội của bị cáo do được phát hiện kịp thời nên mới thu hồi được tài sản trả lại cho bị hại. Về mức hình phạt, tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG giữ nguyên mức hình phạt đề nghị.

* Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung, giữ nguyên quan điểm đã trình bày. Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BG, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/3/2022, Hà Văn H vào khu di tích đền XG thuộc địa phận tổ dân phố ĐG, phường XG, thành phố BG để trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc không có người trông coi, H dùng tay đập vỡ mặt kính hòm công đức của Hội chữ thập đỏ thành phố BG đặt ở đó để nhận tiền quyên góp, ủng hộ của người dân và trộm cắp được tổng số tiền 4.565.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và về nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì lợi ích trước mắt, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản NH không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi Th pháp luật. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù

giám có thời hạn để giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người khuyết tật nặng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy do hành vi phạm tội của bị cáo được phát hiện kịp thời nên thiệt hại về vật chất mới không lớn; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến trật tự trị an tại nơi quản lý tài sản mà còn gây ảnh hưởng đến sự an toàn của khu di tích đền XG nói riêng và địa phương nói chung nên không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự NH bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” năm 2021 NH vẫn cố ý phạm tội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cần trả lại bị cáo 01 chiếc ví da màu đỏ đã qua sử dụng và 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong có số tiền 262.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm

đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/3/2022 đến ngày 10/3/2022.

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 chiếc ví da màu đỏ đã qua sử dụng và 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong có số tiền 262.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BG
- VKSND thành phố BG;
- CQCSĐT-CA TP BG;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS TP BG;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã XH, h.LG, tỉnh BG;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thảo